TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày 24 - 7 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Ông Nguyễn Bá Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Xuân Ph, sinh năm 1989 tại HN; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện D, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Kh và bà Nguyễn Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 17/11/2016 bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 8 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/6/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng; bị tạm giữ ngày 30/5/2018 đến ngày 02/6/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Minh Kh, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện D, tỉnh H. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Ông Đào Hồng L, sinh năm 1955; trú tại: Thôn V, xã N, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

Anh Nguyễn Trần Ch, sinh năm 1984; trú tại: Xóm H, thôn P, xã L, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 30 tháng 5 năm 2018, Công an huyện Kim Bảng tuần tra trên địa bàn xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thấy Lê Xuân Ph đang điều khiển xe môtô, biển kiểm soát 90B1-059.90 có biểu hiện nghi vấn. Công an huyện Kim Bảng yêu cầu Ph dừng xe kiểm tra, phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay phải của Lê Xuân Ph 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, Ph khai nhận đó là chất ma túy, Ph cất giấu với mục đích để sử dụng. Công an huyện Kim Bảng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng ký hiệu QT01; ngoài ra còn thu giữ của Ph 01 xe môtô, biển kiểm soát 90B1-059.90 và 01 điện thoại di động Nokia 107. Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Lê Xuân Ph, không phát hiện, thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 90/PC54-MT ngày 01/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,239g, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 32/CT- VKSKB ngày 03/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Lê Xuân Ph về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Xuân Ph từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng… Người bào chữa thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng đã truy tố, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm có cơ hội sửa chữa bản thân, làm lại cuộc đời. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều tuân thủ đúng pháp luật.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ 30 ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại thôn Nhật Tựu, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, tổ tuần tra Công an huyện Kim Bảng đã bắt quả tang Lê Xuân Ph đang tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,239gam với mục đích để sử dụng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều bị coi là trái pháp luật, nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập, bị cáo đã đi mua ma túy rồi tàng trữ trái phép để sử dụng cho bản thân, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn, nên cần phải xét xử thật nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, ngày 21/6/2012 đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng, hiện đang có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản, nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là tái phạm, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, sửa chữa bản thân, mà sau khi ra trại một thời gian bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo, nên cần phải xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; ngoài ra bị cáo đã có thời gian tham gia quân ngũ, hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, cũng là thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người phụ nữ

không quen biết ở khu vực huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Do bị cáo không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ bán ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xác minh, làm rõ người bán ma túy cho bị cáo để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân không nghề nghiệp, không có tài sản gì đáng giá, hiện đang ở nhờ cùng nhà của bố mẹ, việc tàng trữ trái phép chất ma túy không ngoài mục đích để sử dụng cho bản thân, nên thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 90/PC54-MT, ghi mẫu vật hoàn trả QT01, chứa chất ma túy, là vật chứng của vụ án, là vật cấm lưu hành, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 107 màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 chiếc xe môtô, nhãn hiệu WAVE RSX màu Đỏ-Đen-Trắng, biển kiểm soát 90B1-059.90, được xác định là tài sản hợp pháp của ông Lê Minh Kh (bố bị cáo), nhưng ông Kh không biết bị cáo mượn xe để sử dụng vào việc phạm tội, nên cơ quan điều tra đã trả lại ông Kh chiếc xe môtô trên là có căn cứ; sau khi nhận lại chiếc xe trên, ông Kh không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lê Xuân Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lê Xuân Ph 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/5/2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 90/PC54 -MT, ghi mẫu vật hoàn trả QT01; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 107 màu đen đã qua sử dụng (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 03/7/2018).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Xuân Ph phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Cổng TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh